TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG ẢNG** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2018/QĐST- DS	*Mường Ảng, ngày 03 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 172/2018/ TLST – HNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2018

Xét thấy: Đơn xin rút đơn khởi kiện đề ngày 02 tháng 8 năm 2018 của Đồng Nguyên đơn – Ông Quàng Văn N và bà Lù Thị H là hoàn toàn tự nguyện. Người khởi kiện rút toàn bộ đơn khởi kiện quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 172/2018/ TLST – DS ngày 29 tháng 6 năm 2018 về việc " Tranh chấp quyền sở hữu tài sản" giữa:

Đồng Nguyên đơn: Ông Quàng Văn N, sinh năm 1972

Bà Lù Thị H, sinh năm 1973.

Cùng trú tại: Bản H, xã Ẳ, huyện M, tỉnh Điện Biên.

Bị đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn HH.

Trụ sở: Tổ dân phố 4, thị trấn M, huyện M, tỉnh Điện Biên.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Trịnh Thị H – Giám đốc công ty.

Địa chỉ: Tổ dân phố 4, thị trấn M, huyện M, tỉnh Điện Biên

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Ông Quàng Văn N và bà Lù Thị H là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó nên ông N và bà H được miễn nộp tiền tạm ứng án phí.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THA huyện Mường Ảng
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã Ký)

Nguyễn Văn Phương

<u>Hướng dẫn sử dụng mẫu số 45-DS:</u>

(1) Ghi tên Toà án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự; nếu Toà án ra quyết định là Toà án nhân dân cấp huyện cần ghi rõ tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Thanh Hoá). Nếu Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh, (thành phố) nào (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: số 02/2017/QĐST- KDTM).

(3) Ghi cụ thể lý do của việc đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thuộc trường hợp nào quy định tại Điều 217 hoặc các điều luật khác của Bộ luật tố tụng dân sự (ví dụ: xét thấy nguyên đơn là cá nhân đã chết mà quyền, nghĩa vụ của họ không được thừa kế quy định tại điểm a khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự).

(4) Ghi số, ngày tháng năm thụ lý vụ án (ví dụ: số 50/2017/TLST-KDTM).

(5) Ghi quan hệ tranh chấp mà Tòa án giải quyết: Cần xác định tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết được quy định tại Điều, khoản nào của Bộ luật tố tụng dân sự, để ghi vào phần trích yếu của bản án (ví dụ: Tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết là tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thì ghi: "tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân").

(6), (7) và (8) Nếu nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cá nhân, thì ghi họ tên và địa chỉ của cá nhân đó; nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó (ghi theo đơn khởi kiện).

(9) Tuỳ vào từng trường hợp đình chỉ vụ án cụ thể mà ghi hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án quy định tại Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự, (kể cả về tiền tạm ứng án phí).

(10) Tùy từng trường hợp cụ thể mà ghi tên cơ quan, tổ chức, cá nhân khởi kiện (nếu có).